

Bản án số: 451/2025/HS-PT
Ngày 26-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Lê Sỹ Trứ;

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 286/2025/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Xuân B và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2025/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Xuân B, sinh năm 1984 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: Khu phố R, phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Cẩm P và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2023 đến ngày 07/8/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Đình T, sinh năm 1980 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa); tạm trú: Nhà trọ A, khu phố R, phường A, thành phố B, Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T1 (đã chết) và bà Đinh Phan Thị H, sinh năm 1953; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1981 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự:

Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2023 đến ngày 13/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 27/7/2023, Nguyễn Xuân B, Lê Đình T, Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1979) cùng với Đinh Văn T3 (sinh năm 1993), Mạc Phát S (sinh năm 1994), Nguyễn Minh K (sinh năm 2005), Đặng Thanh N1 (sinh năm 1999), Trần Quốc C1 (sinh năm 1984), Tống Văn N2 (sinh năm 1987) và Nguyễn Thị Cẩm P1 (sinh năm 1986) đến quán Nhà - Má H thuộc khu phố D, phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) để ăn uống. Đến khoảng 22 giờ 20 phút, T3 ra về trước. T3 điều khiển xe mô tô Sirius, biển số 48C1-03524 chạy xe từ quán ra rồi cho xe mô tô bốc đầu, nẹt pô lớn tăng ga và chạy về nhà. B cũng điều khiển xe mô tô Vision biển số 86B3-047133 chở P1, T điều khiển xe mô tô Exciter biển số 61H1-15581 ra về. Khi B vừa ra đến giữa đường, trước cửa quán Nhà - Má H thì lúc này Nguyễn Văn T4, Nguyễn Ngô Thành Đ, Lâm Quốc C2 và Nguyễn Thành S1 đang ngồi uống bia tại nhà của T4, đối diện quán Nhà - Má H. T4 chạy ra chửi thề và nói với B “tụi bay đã ăn nhậu còn chạy xe bốc đầu”, khi nghe T4 chửi thì B dừng xe lại nói “Ai chạy xe bốc đầu vậy mấy anh, người chạy xe bốc đầu không liên quan đến bọn tôi”. Lúc này, T2 (sinh năm 1979) nghe tiếng chửi nhau nên cầm 02 vỏ chai bia T5 từ trong quán đi ra chỗ B, P1, T đang đứng, ném 02 vỏ chai bia vào nhà của T4. Đ, S1 và C2 đang ngồi trước cửa nhà của T4 né được và chạy ra chỗ B, T2, T đang dừng xe cự cãi nhau. T4, Đ, S1 và C2 dùng tay chân lao vào đánh B, T2 (sinh năm 1979) và T. B, T2 (sinh năm 1979) và T đánh lại T4, Đ, S1 và C2. N2 chạy lại can ngăn nhưng không được nên N2 quay lại bàn. Lúc này, bà Đỗ Kim C3 thấy đánh nhau nên đi lại can ngăn thì bị T dùng tay đánh 01 cái vào mặt, Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1973) là chồng của bà C3 bức tức nên cầm 01 cây tầm vông khô và 01 cây gậy ba khúc chạy qua cửa quán Nhà - Má H đánh T nhưng không trúng T mà trúng B. B giật được cây tầm vông đánh lại T2 (sinh năm 1973) trúng vào người. Đ liền nhào vào đánh B. B lấy chìa khóa xe cầm trên tay phải đánh vào mặt của Đ gây thương tích, T chạy vào quán lấy 02 vỏ chai bia Tiger đập vỡ vỏ chai bia rồi chạy lại chỗ nhóm của T4 đâm trúng vào khuỷu tay trái của T2 (sinh năm 1973). B tiếp tục chạy lại bàn lấy 02 ly thủy tinh ném về hướng T4, Đ, S1 và C2 nhưng không trúng ai, sau đó B tiếp tục vào quán lấy vỏ thùng bia T5 để tiếp tục đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn, B đi đến xe mô tô chuẩn bị ra về thì bị Thương dùng gậy cao su đánh vào đầu. Sau đó, B, T2 và T lên xe rời khỏi hiện trường. Còn T4, Đ, S1 và C2 đi về nhà của T4.

Nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân, lực lượng Công an phường A, thành phố B đến hiện trường. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- + 02 chiếc dép nhựa màu đen quai ngang có 4 sọc trắng, chữ DUWA;
- + 01 gậy tre khô dài 60cm;
- + 01 áo thun màu xám;
- + 01 cổ chai bia thủy tinh màu nâu hiệu Tiger bị vỡ;
- + 01 USB bên trong có 03 đoạn camera;

Ngày 29/7/2023, Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) có Công văn số 226 yêu cầu xem xét xử lý đối với Nguyễn Xuân B, Lê Đình T, Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1979), Nguyễn Văn T4, Nguyễn Ngô Thành Đ, Lâm Quốc C2, Nguyễn Thành S1 và Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1973) về hành vi gây mất trật tự công cộng trên địa bàn phường A.

Theo Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 212 ngày 15/4/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh B, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1973) là 02%.

Theo Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGS ngày 28/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã B, kết luận: 16 ly thủy tinh có quai loại ly uống bia (đã qua sử dụng) trị giá 176.000 đồng; 25 chai bia hiệu Tiger nâu chưa sử dụng trị giá 370.000 đồng; 10 vỏ chai bia hiệu Tiger màu nâu đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng. Tổng giá trị là 566.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Nguyễn Xuân B đã bồi thường cho Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1973) số tiền 5.000.000 đồng. Ngày 29/7/2023, ngày 25/10/2024, Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1973) có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích và không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với Đỗ Thị C4, do thương tích nhẹ, bà C4 không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường.

- Nguyễn Xuân B đã bồi thường cho ông Nguyễn Minh H1 là chủ quán Nhà - Má H 730.000 đồng. Ông H1 không có yêu cầu gì thêm.

Ngày 14/12/2024, Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt số tiền 6.500.000 đồng đối với Lê Đình T về hành vi cố ý gây thương tích cho Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1973).

Tại Cáo trạng số 102/CT-VKSBC ngày 04/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố các bị cáo Nguyễn Ngô Thành Đ, Lâm Quốc C2, Nguyễn Thành S1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều

318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân B, Lê Đình T, Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1979), Nguyễn Văn T4, và Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1973) về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2025/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngô Thành Đ, Lâm Quốc C2, Nguyễn Thành S1, Nguyễn Xuân B, Lê Đình T, Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1979), Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Thanh T2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/7/2023 đến ngày 07/8/2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Đình T 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/7/2023 đến ngày 13/10/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngô Thành Đ, Lâm Quốc C2, Nguyễn Thành S1, Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1979), Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Thanh T2, tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, các bị cáo Nguyễn Xuân B, Lê Đình T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Tại quán ăn N3 - Má H, chỉ vì hành vi điều khiển xe mô tô bốc đầu và net pô gây tiếng ồn lớn của người khác mà các bị cáo B, T và các bị cáo khác xảy ra cãi nhau, chửi mắng, dùng tay, chân, sử dụng hung khí nguy hiểm đuổi, đánh, đập phá tài sản của quán ăn, nơi có nhiều người qua lại, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo B và T trực tiếp dùng hung khí đánh và đập phá tài sản, thể hiện sự cố ý và xem thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một

thời gian để răn đe, giáo dục với các bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo B và T mỗi bị cáo 02 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội và phân hóa vai trò đồng phạm trong vụ án. Do đó không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo B, T.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Xuân B, Lê Đình T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2025/HS-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh)

** Bị cáo Nguyễn Xuân B trình bày tranh luận:* bị cáo đánh lại là do khi đó bị cáo không làm chủ được hành vi của mình, bị cáo bị đánh trước, bị đánh đau nên bị cáo phản kháng lại.

** Bị cáo Lê Đình T trình bày tranh luận:* bị cáo bị đánh nhiều quá không biết đường chạy, bên kia có cây, gây ba khúc nên khi đó bị cáo không làm chủ được hành vi của bị cáo nên mới đánh.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đã ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để chăm lo cho gia đình và có điều kiện trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định: khoảng 21 giờ ngày 27/7/2023, tại quán Nhà - Má H thuộc khu phố D, phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), do bức tức về thái độ và hành vi của Đinh Văn T3 chạy xe mô tô net pô, bốc đầu nên các bị cáo Nguyễn Văn T4, Nguyễn Ngô Thành Đ, Lâm Quốc C2, Nguyễn Thành S1 sử dụng tay, chân đánh nhau với các bị cáo Nguyễn Xuân B, Lê Đình T và Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1979). Bị cáo B sử dụng cây tầm vông, thùng bia, ly thủy tinh, chìa khóa xe, bị cáo T2 (sinh năm 1979) và T sử dụng vỏ chai bia, bị cáo T4 sử dụng gậy cao su để đánh nhau. Bà Đỗ Thị C4 thấy đánh nhau nên vào can ngăn thì bị T dùng tay đánh một cái vào mặt. Lúc này Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1973) thấy vợ bị đánh nên bức tức đã dùng cây tầm vông khô và gậy ba khúc chạy lại đánh bị cáo B.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngô Thành Đ, Lâm Quốc C2, Nguyễn Thành S1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi các bị cáo Nguyễn Xuân B, Lê Đình T, Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1979), Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1973) đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Xuân B, Lê Đình T về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp; tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại cấp phúc thẩm, bị cáo B cung cấp tình tiết mới là gia đình có công với cách mạng, bị cáo có bác là ông Nguyễn Văn P2 là Liệt sỹ; các bị cáo B, T cung cấp tài liệu chứng minh các bị cáo hiện đang điều trị nhiều bệnh; các bị cáo là lao động chính trong gia đình; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2025/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh).

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không nhận kháng cáo của bị cáo là không cùng quan điểm của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Xuân B, Lê Đình T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2025/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh), như sau:

1.1 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 26 tháng 8 năm 2025).

1.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Đình T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 26 tháng 8 năm 2025).

Giao các bị cáo Nguyễn Xuân B, Lê Đình T cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Các bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Phòng Hồ sơ - Công an TP.HCM;
- TAND thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là TAND khu vực 18 - TP.HCM);
- VKSND thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là VKSND khu vực 18 - TP.HCM);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng THADS khu vực 18 - TP.HCM);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, 20. (54)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức

